

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: ~~2007~~ /TCT-CS
V/v chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2024

Kính gửi:

- Công ty TNHH Thương mại Tân Lập;
(Địa chỉ: Thôn 11, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn,
tỉnh Quảng Ninh);
- Công ty TNHH Quan Minh.
(Địa chỉ: Thôn 11, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn,
tỉnh Quảng Ninh).

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 531/PC-VPCP ngày 11/03/2024 của Văn phòng Chính phủ về chuyển công văn số 05/2024/CV-CTTL ngày 06/3/2024 của Công ty TNHH Thương mại Tân Lập và công văn số 23/2024/CV-CTQM ngày 06/3/2024 của Công ty TNHH Quan Minh kiến nghị tháo gỡ khó khăn trong khai thác khoáng sản liên quan đến giãn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản và ban hành quy chuẩn kỹ thuật về chế biến cát biển để Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng và Bộ Tài chính xem xét, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, quy định và trả lời để doanh nghiệp biết. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Đối với kiến nghị về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

Về kiến nghị xem xét giãn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và cho phép Công ty được nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo sản lượng khai thác thực tế hàng năm để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong tình hình dịch bệnh Covid-19, Tổng cục Thuế đã có công văn số 640/TCT-CS ngày 23/02/2024 trả lời Công ty TNHH Quan Minh (bản photocopy công văn số 640/TCT-CS của Tổng cục Thuế kèm theo).

Đề nghị Công ty TNHH Thương mại Tân Lập và Công ty TNHH Quan Minh nghiên cứu công văn số 640/TCT-CS ngày 23/02/2024 của Tổng cục Thuế nêu trên để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về kiến nghị Bộ Tài chính ban hành chính sách ưu đãi cụ thể về thuế theo hướng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ để chế biến cát biển:

- Tại Điểm 2 Mục III Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 có nêu nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng như sau:

“...- Điều chỉnh thuế suất thuế tài nguyên đối với một số khoáng sản nhằm khuyến khích đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại để khai thác, chế biến các mỏ khoáng sản có điều kiện địa chất - mỏ phức tạp, hàm lượng thấp, hạ tầng kỹ thuật thấp kém...”

- Tại Điều 7 Luật thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội quy định:

“Điều 7. Thuế suất

1. Biểu khung thuế suất thuế tài nguyên được quy định như sau:..

2. Thuế suất cụ thể đối với dầu thô, khí thiên nhiên, khí than được xác định lũy tiến từng phần theo sản lượng dầu thô, khí thiên nhiên, khí than khai thác bình quân mỗi ngày.

3. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thuế suất cụ thể đối với từng loại tài nguyên trong từng thời kỳ bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Phù hợp với danh mục nhóm, loại tài nguyên và trong phạm vi khung thuế suất do Quốc hội quy định;

b) Góp phần quản lý nhà nước đối với tài nguyên; bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên;

c) Góp phần bảo đảm nguồn thu ngân sách nhà nước và bình ổn thị trường”.

- Tại Điểm e Khoản 1 Mục III Điều 1 Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 quy định:

“e) Đối với thuế tài nguyên: nghiên cứu sửa đổi quy định, giá tính thuế tài nguyên, sản lượng tài nguyên tính thuế; sửa đổi khung thuế, mức thuế và miễn, giảm thuế tài nguyên theo hướng minh bạch, rõ ràng, đảm bảo chính sách thuế tài nguyên tiếp tục là công cụ hữu hiệu để góp phần quản lý, bảo vệ tài

nguyên, khuyến khích sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả, khuyến khích chế biến sâu, nâng cao giá trị tài nguyên;”

Như vậy, căn cứ vào Biểu khung thuế suất thuế tài nguyên được quy định tại Luật thuế tài nguyên, Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thuế suất cụ thể đối với từng loại tài nguyên trong từng thời kỳ bảo đảm các nguyên tắc được quy định tại Khoản 3 Điều 7 Luật thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 của Quốc hội.

Việc ban hành chính sách ưu đãi cụ thể về điều chỉnh thuế suất thuế tài nguyên đối với sản phẩm cát biển sẽ được thực hiện theo Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 được quy định tại Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2438/QĐ-BTC ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về phê duyệt chương trình hành động triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030.

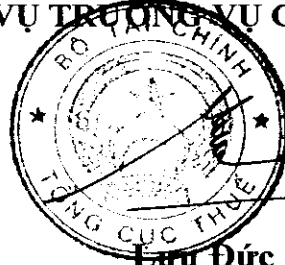
Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty TNHH Thương mại Tân Lập và Công ty TNHH Quan Minh biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản lý, giám sát Chính sách thuế, phí và lệ phí (BTC);
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Vụ Pháp chế (TCT);
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS.

(2,9)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy



**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 640 /TCT- CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2024

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh;
- Công ty TNHH Quan Minh

(Địa chỉ: Thôn 11, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh).

Trả lời công văn số 12304/BC-CTQNI ngày 28/11/2023 của Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh báo cáo vướng mắc về thuế liên quan đến Công ty TNHH Quan Minh, công văn số 88/CV-CTQM ngày 31/10/2023, công văn số 89/CV-CTQM ngày 31/10/2023 và công văn số 93/BC-CTQM ngày 06/11/2023 của Công ty TNHH Quan Minh đề nghị chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ vướng mắc trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về kiến nghị đối với khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền sử dụng khu vực biển:

- Tại Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế quy định:

“Điều 13. Các trường hợp cơ quan quản lý thuế tính thuế, thông báo nộp thuế

3. Trường hợp cơ quan thuế thông báo số tiền thuế phải nộp theo văn bản tính thuế của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chuyển đến, cụ thể như sau:

- a) Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.***
- b) Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.***
- c) Tiền sử dụng khu vực biển.”***

Căn cứ quy định trên, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền sử dụng khu vực biển là khoản thu mà cơ quan thuế thông báo số tiền thuế phải nộp theo văn bản tính thuế của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chuyển đến.

- Về nội dung kiến nghị về gia hạn nộp, không tính tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền sử dụng khu vực biển:

Căn cứ Khoản 27 Điều 3, Điều 62 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14, việc gia hạn nộp thuế được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp trường hợp bất khả kháng (bao gồm: người nộp thuế bị thiệt hại vật chất do gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ) hoặc (ii) Phải ngừng hoạt động do di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh. Theo đó, không có cơ sở xem xét, giải quyết đề nghị gia hạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền sử dụng khu vực biển đối với Công ty TNHH Quan Minh theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong tình hình dịch bệnh Covid-19, Chính phủ đã có nhiều chính sách miễn, giảm gia hạn nộp thuế, nộp tiền thuê đất để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong thời gian chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 (Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020, Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020, Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020, Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021,..) nhưng không có quy định về miễn, giảm, gia hạn, tạm hoãn nộp, không tính tiền chậm nộp đối với tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền sử dụng khu vực biển. Vì vậy, nội dung kiến nghị về miễn, giảm, gia hạn, tạm hoãn nộp, không tính tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền sử dụng khu vực biển đối với Công ty TNHH Quan Minh để hỗ trợ do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 là không có cơ sở pháp lý và không đảm bảo công bằng đối với các doanh nghiệp khác.

- Đối với kiến nghị về điều chỉnh thời gian khai thác đồng thời điều chỉnh thời gian thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, cho nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo sản lượng khai thác thực tế hàng năm; phê duyệt lại việc thu tiền sử dụng khu vực biển của mỏ cát khai thác dưới mực nước biển cho phù hợp với thời gian, điều kiện kinh tế - xã hội nơi khai thác khoáng sản và diện tích sử dụng khu vực biển thực tế không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng cục Thuế. Tổng cục Thuế sẽ báo cáo Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường để hướng dẫn Công ty thực hiện khi có văn bản lấy ý kiến từ Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Về kiến nghị liên quan đến thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường Dự án nạo vét luồng theo hình thức xã hội hóa:

- Tại Khoản 5 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội có quy định như sau:

“Điều 59. Xử lý đối với việc chậm nộp tiền thuế

5. Không tính tiền chậm nộp trong các trường hợp sau đây:

a) Người nộp thuế cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, bao gồm cả nhà thầu phụ được quy định trong hợp đồng ký với chủ đầu tư và được chủ đầu tư trực tiếp thanh toán nhưng chưa được thanh toán thì không phải nộp tiền chậm nộp.

Số tiền nợ thuế không tính chậm nộp là tổng số tiền thuế còn nợ ngân sách nhà nước của người nộp thuế nhưng không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán;

b) Các trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 55 của Luật này thì không tính tiền chậm nộp trong thời gian chờ kết quả phân tích, giám định; trong thời gian chưa có giá chính thức; trong thời gian chưa xác định được khoản thực thanh toán, các khoản điều chỉnh cộng vào trị giá hải quan.”

- Tại Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế quy định:

“Điều 7. Hồ sơ khai thuế

5. Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về khai thuế, nộp thuế như quy định đối với người nộp thuế tại Nghị định này, bao gồm:

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế...”

Liên quan đến chính sách thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đối với cát tận thu từ Dự án nạo vét luồng khu vực huyện Vân Đồn của Công ty TNHH Quan Minh, Tổng cục Thuế đã có công văn số 554/TCT-CS ngày 04/02/2016 hướng dẫn Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh thực hiện (bản photocopy công văn số 554/TCT-CS kèm theo).

Pháp luật về thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản hiện hành đã có quy định rõ về người nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường, giá tính thuế tài nguyên, mức thuế suất thuế tài nguyên, mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, không có quy định về việc

nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường thay cho Công ty khác. Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm thực hiện quản lý thu thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật. Luật Quản lý thuế và pháp luật hiện hành có liên quan không có quy định về việc không tính tiền chậm nộp, cho phép đối trừ, miễn giảm nghĩa vụ nộp thuế đối với những thiệt hại phát sinh do doanh nghiệp thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Vì vậy, đối với thỏa thuận giữa Công ty TNHH Quan Minh và Công ty Mặt trời Hạ Long để giải quyết vấn đề liên quan đến bãi tắm công cộng tại địa phương không thuộc trách nhiệm giải quyết của Tổng cục Thuế. Đề nghị Công ty TNHH Quan Minh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh để giải quyết phù hợp với thực tế địa phương và quy định của pháp luật.

3. Về thực hiện thanh tra tại Doanh nghiệp theo chuyên đề khai thác tài nguyên khoáng sản đối với Công ty TNHH Quan Minh trong năm 2024:

- Tại Khoản 1 Điều 9 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định: *“1. Cơ quan thuế áp dụng quản lý rủi ro trong đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, nợ thuế, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế, hoàn thuế, kiểm tra thuế, thanh tra thuế, quản lý và sử dụng hóa đơn, chứng từ và các nghiệp vụ khác trong quản lý thuế.”*

Kế hoạch thanh tra thuế năm 2024 của Tổng cục đã được tổng hợp và đang trình Bộ Tài chính phê duyệt. Căn cứ quy định trên, Tổng cục Thuế sẽ thực hiện phân tích rủi ro đối với Công ty TNHH Quan Minh, trên cơ sở kết quả phân tích rủi ro sẽ bổ sung Công ty TNHH Quan Minh vào kế hoạch thanh tra bổ sung (nếu có).

4. Về xác định nợ tiền sử dụng đất Dự án khu dân cư đô thị Ocean Part:

- Tại Khoản 3 Điều 1 và Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao (hiệu lực thi hành từ ngày 20/6/2017) quy định:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

3. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, các quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao được thực hiện theo Nghị định này.

Điều 11. Thu nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

2. Việc nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất như sau:

a) Ban quản lý Khu kinh tế xác định và thông báo số tiền phải nộp đến người sử dụng đất; đồng thời gửi Thông báo đến Văn phòng đăng ký đất đai để phối hợp, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất...

- Tại Khoản 1 Điều 7 và Khoản 4 Điều 12 Thông tư số 89/2017/TT-BTC ngày 23/8/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao quy định:

“Điều 7. Tổ chức quản lý, thu nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước và tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng phải hoàn trả

1. Ban quản lý Khu kinh tế xác định và thông báo số tiền phải nộp đến người sử dụng đất theo mẫu Thông báo kèm theo Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014, Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính; đồng thời gửi Thông báo đến:

a) Văn phòng đăng ký đất đai để phối hợp, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

b) Cơ quan thuế để theo dõi, đơn đốc, xác định số tiền phạt chậm nộp, áp dụng biện pháp cưỡng chế thu nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 12. Xử lý chuyên tiếp

4. Đối với các hồ sơ đề nghị xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất tiền thuê đất, thuê mặt nước; đề nghị được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước do cơ quan thuế tiếp nhận trước ngày Nghị định số 35/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì cơ quan thuế tiếp tục chủ trì thực hiện theo quy định. Đối với các hồ sơ nộp từ ngày Nghị định số 35/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì Ban quản lý Khu kinh tế, Ban quản lý Khu công nghệ cao chủ trì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 35/2017/NĐ-CP.”

Căn cứ quy định trên, Dự án khu dân cư đô thị Ocean Part thuộc Khu Kinh tế Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh nên việc xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch chi tiết Dự án thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh theo quy định tại Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 89/2017/TT-BTC ngày 23/8/2017 của Bộ Tài chính. Vì vậy, đề nghị Công ty TNHH Quan Minh liên hệ với Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng

Ninh để được xác định số tiền sử dụng đất Công ty phải nộp khi điều chỉnh quy hoạch chi tiết Dự án làm cơ sở để cơ quan thuế điều chỉnh số tiền nợ tiền sử dụng đất của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh và Công ty TNHH Quan Minh biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng Mai Xuân Thành (để báo cáo);
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí (BTC);
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Vụ Pháp chế, Vụ Quản lý nợ, Vụ Kế Khai (TCT);
- Cục Thanh tra - Kiểm tra thuế (TCT);
- Lưu: VT, CS.

ylho
(6;7)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy